

Số: 91/2021/QĐST-HNGĐ

Ninh Hải, ngày 04 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 144/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Xuân L** - sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Khu phố Kh Ch, thị trấn Kh H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: **Anh Huỳnh Kh** – sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Khu phố Kh Ch, thị trấn Kh H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 27/5/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/5/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Huỳnh Kh và chị Trần Thị Xuân L

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Xuân L có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 người con chung là cháu Huỳnh Thị Xuân Nh – sinh ngày 13/9/2007 và cháu Huỳnh Khánh Th – sinh ngày 27/02/2014. Anh Huỳnh Kh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 người con chung (cháu Như và cháu Thy) với số tiền là 1.500.000^d (một triệu năm trăm ngàn đồng)/tháng/người con, kể từ tháng 6 năm 2021 cho đến khi cháu Nh và cháu Th đủ 18 tuổi và lao động tự túc được.

Anh Huỳnh Kh có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 người con chung là cháu Huỳnh Luật – sinh ngày 31/5/2016. Chị Trần Thị Xuân L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Huỳnh Kh không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Xuân L phải chịu 150.000^d (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^d (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0024660 ngày 11/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Hoàn lại cho chị L số tiền chênh lệch là 150.000^d (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Anh Huỳnh Kh phải chịu 150.000^d (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (về cấp dưỡng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- UBND thị trấn Khánh Hải;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Vân Thị Thu Sang

